

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2018/HS-PT  
Ngày 24 - 01 - 2018

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lương Đức Dương

*Các Thẩm phán:* Ông Lê Quốc Hương và ông Đỗ Đồng Chung

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Hoàng Thị Thanh Nga là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa:** Bà Lê Thị Tô Quyên – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 09/2018/TLPT-HS ngày 08 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo Bùi Mạnh T, do có kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 62/2017/HS-ST ngày 30-11-2017 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông.

*Bị cáo bị kháng nghị:* **Bùi Mạnh T**, sinh năm 1988 tại tỉnh Phú Thọ; nơi cư trú: Bon B, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn T và bà Lê Thị C; có vợ là Lương Thị T và 01 con; nhân thân: Ngày 25-10-2011 bị Tòa án nhân dân huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ xử phạt 09 tháng tù giam về tội “*Trộm cắp tài sản*”, đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 05-5-2012; bị bắt tạm giam từ ngày 21-7-2017 - Có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Mạnh T cho rằng anh Lương Xuân Q còn nợ em trai mình số tiền 10.000.000 đồng từ năm 2014 nhưng không chịu trả. Do đó, vào 10 giờ ngày 27-3-2017, khi biết được thông tin anh Q đang có mặt tại Nhà máy mì tọa lạc tại Thôn 11, xã N, huyện Đ, T liền đem theo một con dao bấm màu đen bằng kim loại tìm anh Q. Khi đến nơi T phát hiện anh Q đang ngồi trong căng tin của nhà

máy mì, liền kéo anh Q ra ngoài. Đi được khoảng 10m, T quay lại đối diện với anh Q, dùng tay phải rút dao từ túi áo, đâm vào phần sườn phải của anh Q. Bị T đâm, anh Q ôm bụng trở lại căng tin, T đến phòng bảo vệ, nhờ người viết giấy với nội dung buộc anh Q trả tiền nợ, sau đó T quay lại căng tin. Khi thấy anh Q có ý định bỏ đi, T liền tát anh Q một cái và cầm dao ngồi bên cạnh, không cho mọi người xung quanh đưa anh Q đi cấp cứu, khi Cảnh sát 113 đến T mới bỏ đi.

Bản kết luận pháp y thương tích số: 808/PY – TgT, ngày 23 tháng 6 năm 2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận: Anh Lương Xuân Q bị vết thương hạ sườn phải, thủng gan đã khô, tỷ lệ tổn thương cơ thể là 33% sức khỏe. Vết thương do vật sắc nhọn gây nên.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 62/2017/HS-ST ngày 30-11-2017 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Song đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Bùi Mạnh T phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”. Áp dụng khoản 3 Điều 104; điểm b, p khoản 1 khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự; khoản 3 Điều 7; khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 và điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 về việc thi hành Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Bùi Mạnh T 05 năm 06 tháng tù. Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, án phí và thông báo quyền kháng cáo.

Ngày 08-12-2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song kháng nghị với nội dung không áp dụng khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự đối với tình tiết “*Gia đình bị cáo thuộc trường hợp hộ cận nghèo*” và đề nghị tăng hình phạt đối với bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận Tòa án nhân dân huyện Đắk Song xử phạt bị cáo về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo khoản 3 Điều 104 của Bộ luật Hình sự là đúng, không oan.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông sau khi phân tích các tình tiết của vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm a khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng Hình sự chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song: Không áp dụng khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999, xử phạt bị cáo từ 06 năm đến 06 năm 06 tháng tù.

Bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Mặc dù giữa bị cáo và người bị hại không có mâu thuẫn gì, đồng thời em trai của bị cáo cũng không ủy quyền cho bị cáo đòi nợ số tiền 10.000.000 đồng. Tuy nhiên, khoảng 10 giờ ngày 27-3-2017, tại Nhà máy mì tọa lạc tại

Thôn 11, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, Bùi Mạnh T đã sử dụng dao gây thương tích cho anh Lương Xuân Q tỷ lệ 33% tổn thương cơ thể. Do đó, Bản án hình sự sơ thẩm số: 62/2017/HS-ST ngày 30-11-2017 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Song đã kết án bị cáo Bùi Mạnh T về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo khoản 3 Điều 104 của Bộ luật hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

[2]. Xét kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song, Hội đồng xét xử nhận thấy:

1. Bản án sơ thẩm nhận định: Gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương; bị cáo có bố đẻ là ông Bùi Văn T tham gia kháng chiến bảo vệ Tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm quy định tại khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy: Theo quy định tại điểm c mục 5 của Nghị quyết số: 01/2000/NQ-HĐTP ngày 04-8-2000 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999 thì tình tiết “*Gia đình bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn*” không phải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đối với tình tiết bị cáo có bố đẻ tham gia kháng chiến bảo vệ Tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế, thuộc trường hợp là người có công với cách mạng được quy định tại Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2005 được sửa đổi bổ sung năm 2012, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999. Do vậy, Hội đồng xét xử phúc thẩm không có căn cứ để chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song về việc không áp dụng khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Bùi Mạnh T.

2. Bị cáo Bùi Mạnh T bị kết án về tội “*Cố ý gây thương tích*” với hai tình tiết tăng nặng định khung hình phạt “*Có tính chất côn đồ*” và “*Dùng hung khí nguy hiểm*” quy định tại các điểm a, i khoản 1 Điều 104 của Bộ luật Hình sự năm 1999. Mặt khác, sau khi gây thương tích cho anh Lương Xuân Q, bị cáo Bùi Mạnh T còn có hành vi ngăn cản, đe dọa không cho mọi người đưa anh Lương Xuân Q đi cấp cứu, điều đó thể hiện thái độ coi thường tính mạng, sức khỏe của người khác, coi thường pháp luật của bị cáo ở mức độ cao. Do đó, mức hình phạt của bản án sơ thẩm đối với bị cáo chưa đánh giá đúng tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra. Do vậy, Hội đồng xét xử phúc thẩm có căn cứ để chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song về việc tăng hình phạt đối với bị cáo.

[3]. Đối với các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm a khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng Hình sự,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Chấp nhận một phần kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song, sửa bản án sơ thẩm về hình phạt.

Áp dụng khoản 3 Điều 104; điểm b, p khoản 1 khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999; căn cứ điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số: 41/2017/QH14 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7; khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Bùi Mạnh T 06 (Sáu) năm tù, tính từ ngày bị bắt tạm giam là ngày 21-7-2017.

**2.** Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

**3.** Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- TAND cấp cao tại Tp. HCM;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Phòng HSNVCS - CA tỉnh Đắk Nông;
- CQ.CSĐT - CA tỉnh Đắk Nông;
- TAND huyện Đắk Song;
- VKSND huyện Đắk Song;
- Chi cục THADS huyện Đắk Song;
- CA huyện Đắk Song;
- Bị cáo;
- Lưu: Tổ HCTP, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*(Đã ký và đóng dấu)*

**Lương Đức Dương**